TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2019/HS-ST
Ngày 27-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Nghện.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Hoài Linh - chức vụ: Bí thư huyện đoàn;

Bà Dương Thị Mỹ Liên - Cán bộ hưu trí

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Trần Hữu Tuấn là Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng tham gia phiên toà***: Phạm Thanh Giúp - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 65/2019/HSST ngày 29 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2019/HSST-QĐ ngày 16 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Anh L, sinh năm 1979, tại tỉnh QT. Nơi cư trú: Ấp TS, xã PA, huyện HQ, tỉnh BP; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn A và bà Lê Thị B; có vợ (đã ly hôn) và 01 con; tiền sự, tiền án: không; nhân thân: Tại Bản án số 42/HS-STngày 22-7-1999 bị Tòa án nhân dân huyện BL, tỉnh BP xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Gây rối trật tự công cộng" (đã được xóa án tích); ngày 08/7/2015 bị Công an huyện HQ, tỉnh BP xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác (đã được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính); bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo L:* Ông Lê Minh H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tây Ninh; có mặt

Bị hại:

1. Anh Trần Minh K, sinh năm 1986 (đã chết).

2. Ông Trần Văn Q, sinh năm 1955; Địa chỉ: khu phố Nội ô B, thị trấn GD, huyện GD, tỉnh TN; có mặt

Người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Minh Ki:

1, Ông Ông Trần Văn Q, sinh năm 1955; Địa chỉ: khu phố Nội ô B, thị trấn GD, huyện GD, tỉnh TN; có mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Kiều O, sinh năm 1989; Địa chỉ: khu phố TB A, thị trấn GD, huyện GD, tỉnh TN; có mặt.

3. Cháu Trần Gia C, sinh ngày 17-9-2010; Địa chỉ: khu phố TB A, thị trấn GD, huyện GD, tỉnh TN.

4. Cháu Trần Quỳnh N, sinh ngày 18-10-2014; Địa chỉ: khu phố TB A, thị trấn GD, huyện GD, tỉnh TN.

Người đại diện hợp pháp cho cháu Trần Gia C và cháu Trần Quỳnh N: Chị Nguyễn Thị Kiều O, sinh năm 1989; Địa chỉ: khu phố TB A, thị trấn GD, huyện GD, tỉnh TN.

Bị đơn dân sự: Anh Phùng Hữu D, sinh năm 1984; Địa chỉ: Phường 12, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 20 phút ngày 26-3-2019, Lê Anh L điều khiển xe ôtô tải biển số 51C-121.19 chở Nguyễn Văn S lưu thông trên Quốc lộ 22 hướng từ huyện Gò Dầu về huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Khi đến khu vực ấp Chánh, xã Gia Bình, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, L điều khiển xe chuyển hướng sang phần đường bên trái để quay đầu xe nhưng do thùng xe ôtô tải dài không thể quay đầu xe được nên L điều khiển xe vào đường đất giao với Quốc lộ 22 rồi lùi xe ra Quốc lộ 22 nhưng không chú ý quan sát. Khi đuôi xe ra đến làn đường ôtô thì xảy ra va chạm với xe ôtô biển số 61H-1747 do anh Trần Minh K điều khiển lưu thông trên Quốc lộ 22 hướng từ huyện Trảng Bàng đi huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, làm anh K bị thương tích nặng, được người dân đưa đi cấp cứu ở Trung tâm y tế huyện Trảng Bàng thì tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 57/2019/TT ngày 26/4/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh, kết luận: Trần Minh K bị chấn thương ngực kín gây tràn máu màng tim và màng phổi dẫn đến tử vong do tai nạn giao thông, trong máu của Trần Minh K có nồng độ cồn trong máu là 320,665mg/100ml máu.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 25/KLĐG ngày 24/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trảng Bàng, kết luận: Xe ôtô biển số 61H-1747, nhãn hiệu TOYOTA, số loại: CAMRY-GL, màu sơn xanh, số khung: 781478, số máy: 5S4487670, được sản xuất vào năm 2002 tại Việt Nam, đã qua sử dụng bị hư hỏng, thiệt hại 70%, có giá trị là 182.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 70/CT-VKS ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng đã truy tố bị cáo Lê Văn L về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a, d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lê Anh L đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố;

- Đại diện hợp pháp của người bị hại và bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Căn cứ điểm a, d khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Anh L từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ";

+ Căn cứ Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối hận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận như sau: Vào khoảng 19 giờ 20 phút ngày 26/3/2019, tại Quốc lộ 22 thuộc khu vực ấp Chánh, xã Gia Bình, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, Lê Anh L có hành vi điều khiển xe ôtô tải biển số 51C-121.19 lùi xe không đúng quy định, gây tai nạn giao thông với xe ôtô biển số 61H-1747 do anh Trần Minh K điều khiển lưu thông đúng phần đường quy định đã vi phạm Điều 16 của Luật giao thông đường bộ, hậu quả làm anh Trần Minh K chết và thiệt hại về tài sản là 182.000.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến an toàn công cộng, đã xâm phạm cho tính mạng, tài sản của người khác, để lại thương tâm cho người thân của anh K. Hậu quả làm chết một người và thiệt hại về tài sản là 182.000.000 đồng nên Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo tại điểm a, d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Vì vậy, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để có tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt có xem xét đến tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu do có một án tính về tội "Gây rối trật tự công cộng" và bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Xâm hại sức khỏe của người khác";

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã trực tiếp bồi thường và tác động chủ xe bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của người bị hại và bị hại xong. Đại diện hợp pháp của người bị hại và bị hại có đơn xin bãi nại. Tại phiện tòa đại diện hợp pháp của bị hại và bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự; quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[5] Về xử lý vật chứng:

Xe ôtô tải biển số 51C-121.19 do anh Phùng Hữu D là chủ sở hữu, cơ quan điều tra đã trả cho anh D, anh D không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại đối với chi phí sửa xe nên ghi nhận.

Xe ôtô biển số 61H-1747, nhãn hiệu TOYOTA, số loại: CAMRY-GL, màu sơn xanh, số khung: 781478, số máy: 5S4487670, được sản xuất vào năm 2002 tại Việt Nam, đã bị hư hỏng, cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại ông Trần Văn Quang, bị hại ông Trần Văn Quang đã nhận tiền bồi thường 182.000.000 đồng xong và không yêu cầu bị đơn dân sự bồi thường gì thêm nên ghi nhận.

Chi cục Thi hành án dân sự Trảng Bàng trả cho:

Anh Phùng Hữu D 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ôtô tải biển số 51C-121.19 và 01 giấy chứng nhận kiểm định số 8552676 đối với xe ô tô biển số 51C-121.19.

Bị cáo Lê Anh L 01 giấy phép lái xe hạng c mang tên Lê Anh L.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận tiền bồi thường chi phí hợp lý cho việc mai táng và tiền cấp dưỡng các cháu Trần Gia Huy, Trần Quỳnh Ngân số tiền 118.000.000 đồng, tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định tại Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ điểm a, d khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Anh L (Chuột) 01 (một) năm tù cho hưởng án treo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời hạn thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo L cho Ủy ban nhân dân xã PA, huyện HQ, tỉnh BP để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.Ghi nhận anh Phùng Hữu D đã nhận lại xe ôtô tải biển số 51C-121.19, anh D không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại đối với chi phí sửa xe.

Ghi nhận ông Trần Văn Q đã nhận lại xe ôtô biển số 61H-1747, nhãn hiệu TOYOTA, số loại: CAMRY-GL, màu sơn xanh, số khung: 781478, số máy: 5S4487670, được sản xuất vào năm 2002 tại Việt Nam, đã bị hư hỏng và ông Trần Văn Quang không yêu cầu bị đơn dân sự bồi thường gì thêm.

Chi cục Thi hành án dân sự Trảng Bàng trả cho:

Anh Phùng Hữu D 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ôtô tải biển số 51C-121.19 và 01 giấy chứng nhận kiểm định số 8552676 đối với xe ô tô biển số 51C-121.19.

Bị cáo Lê Anh L 01 giấy phép lái xe hạng c mang tên Lê Anh L.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận đại diện hợp pháp của bị hại Trần Minh K đã nhận tiền bồi thường tổng cộng 118.000.000 đồng và bị hại ông Trần Văn Q đã nhận tiền bồi thường 182.000.000 đồng, tại phiên tòa không yêu cầu bồi thường gì thêm.

4. Án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Anh L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị hại biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi bị đơn dân sự cư trú.

***Nơi nhận*:**
- TA tỉnh Tây Ninh;
- VKS H. Trảng Bàng;
- Chi cục THADS H. Trảng Bàng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phạm Thị Nghện